

Số: 875/2017/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 24 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1334/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Minh H, sinh năm 1982; thường trú: Tổ 1, ấp NG, xã TL, huyện BL, tỉnh BP.

- Bị đơn: Bà Trương Bích H1, sinh năm 1979; thường trú: Ấp AH, xã AH, huyện CT, tỉnh AG; tạm trú: 39/30 khu phố BPB, phường BC, thị xã TA, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Huỳnh Minh H và bà Trương Bích H1 (Giấy chứng nhận kết hôn số 53 ngày 25/5/2005 của Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi, huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Minh H và bà Trương Bích H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Bích H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Trương Minh H2, sinh ngày 02/3/2007. Ông Huỳnh Minh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai

bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành, thì còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

- Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Huỳnh Minh H tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018043 ngày 10/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Lợi, huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhâm